PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 5

Ôn tập đo lường, chuyển động đều, thống kê · sách Kết nối tri thức

Tuần 34

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Số?

12 kg 979 g = ☐ kg 1 500 cm³ = ☐ dm³ 7 m³ = ☐ dm³

3 700 cm³ = ☐ dm³ 4 600 cm³ = ☐ dm³ 5,615 m = ☐ mm

Bài 2: Số?

s = 208 km, t = 4 giờ: v = ☐ km/giờ v = 28 km/giờ, t = 1,5 giờ: s = ☐ km

s = 69 km, t = 1,5 giờ: v = ☐ km/giờ s = 132 km, t = 3 giờ: v = ☐ km/giờ

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Bốc bóng trong hộp 20 lần, có 8 lần được bóng đỏ. Tỉ số của số lần bốc được bóng đỏ và tổng số lần bốc là:

A $\frac{8}{12}$ B $\frac{3}{5}$ C $\frac{1}{8}$ D $\frac{2}{5}$

2. 2 giờ 15 phút = ... giờ

A 21,5 B 2,5 C 2,15 D 2,25

Bài 4: Giải bài toán

1. Hai thành phố cách nhau 150 km. Một ô tô khởi hành lúc 7 giờ, đi từ thành phố này đến thành phố kia với vận tốc 50 km/giờ. Hỏi ô tô đến nơi lúc mấy giờ?

.....

.....

.....

2. Một bể nước dạng hình lập phương có cạnh 1,2 m. Hỏi bể đó chứa đầy được bao nhiêu lít nước?

.....

.....

.....

Ôn thi.app
Ôn mọi lúc, mọi nơi · miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 34

Bài 1: Số?

12 kg 979 g = **12,979** kg 1 500 cm³ = **1,5** dm³ 7 m³ = **7 000** dm³ 3 700 cm³ = **3,7** dm³

4 600 cm³ = **4,6** dm³ 5,615 m = **5 615** mm

Bài 2: Số?

s = 208 km, t = 4 giờ: v = **52** km/giờ v = 28 km/giờ, t = 1,5 giờ: s = **42** km

s = 69 km, t = 1,5 giờ: v = **46** km/giờ s = 132 km, t = 3 giờ: v = **44** km/giờ

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. **D** ($\frac{2}{5}$) 2. **D** (2,25)

Bài 4: Giải bài toán

1. Thời gian ô tô đi hết quãng đường là: 150 : 50 = 3 (giờ). Ô tô đến nơi lúc: 7 giờ + 3 giờ = 10 giờ. Đáp số: 10 giờ.

2. Thể tích bể nước là: 1,2 × 1,2 × 1,2 = 1,728 (m³). Đổi: 1,728 m³ = 1 728 dm³ = 1 728 l. Đáp số: 1 728 l nước.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án